TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7- HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ----------
Số: **149**/2025/QĐST-HNGĐ	

Hà Nội, ngày 12 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 173/2025/TLST-HNGĐ ngày 04/8/2025, giữa:

Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Doãn A**, sinh năm 1978. Nơi cư trú: Thôn Trung Oai, xã Phúc Thịnh, TP. Hà Nội.

Bị đơn: Bà **Lại Thị B**, sinh năm 1978. Nơi cư trú: Thôn Trung Oai, xã Phúc Thịnh, TP. Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04/8/2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04/8/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bẩy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Doãn A và bà Lại Thị B.

Giấy chứng nhận kết hôn số 40, quyển số 01, đăng ký ngày 02/6/1998 tại Ủy ban nhân dân xã Tiên Dương, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội (Nay là xã Phúc Thịnh, TP. Hà Nội) cấp cho ông Nguyễn Doãn A và bà Lại Thị B không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung**: Ông Nguyễn Doãn A và bà Lại Thị B có 02 con chung là anh Nguyễn Doãn Tập, sinh năm 1998 và chị Nguyễn Trà My, sinh năm 2005.

Sau ly hôn, do anh Tập, chị My đều đã thành niên, có đầy đủ sức khỏe nên ông A, bà B đều không yêu cầu giải quyết vấn đề con chung đối với anh Tập, chị My cho đến khi có sự thay đổi khác.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Doãn A và bà Lại Thị B đều không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, ông Nguyễn Doãn A chịu toàn bộ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông A đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số: **2968** ngày 04/8/2025 của Thi hành án dân sự TP. Hà Nội. Ông A được trả lại 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm phán

Nơi nhận:
- *VKSND khu vực 7- Hà Nội;*
- *Các đương sự;*
- *UBND xã (phường) nơi đăng ký kết hôn;*
- *Lưu hồ sơ./.*

Nguyễn Lâm Bình